

Số: 94/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn P, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 381A, ấp H, xã LA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 381A, ấp H, xã LA, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng C. địa chỉ: Khóm B1, TT. L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Quỹ tín dụng nhân dân LA, địa chỉ: ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Quỹ tín dụng là anh Lê Chí T – Chức vụ: Phó giám đốc là đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 06/4/2022).

Căn cứ vào Điều 5, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H thoả thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Hoàng Kim Ph, sinh ngày 08/3/2014 cho chị H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở và người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H thống nhất thoả thuận như sau:

Anh Nguyễn P có nghĩa vụ trả số tiền vay cho Quỹ tín dụng nhân dân LA là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 408/21/HĐTD ngày 12/5/2021 và anh Nguyễn P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Quỹ tín dụng nhân dân LA thống nhất số tiền nợ 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 408/21/HĐTD ngày 12/5/2021 mà anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H đã ký với Quỹ tín dụng nhân dân Long Hưng A sẽ do một mình anh Nguyễn P có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng theo thời hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng số 408/21/HĐTD ngày 12/5/2021.

Phòng giao dịch Ngân hàng C thống nhất theo thoả thuận của anh Nguyễn P và chị Nguyễn Thị H về việc để một mình anh Nguyễn P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ là 12.000.000đ khi đến hạn.

2.6. Về án phí: Anh Nguyễn P tự nguyện chịu số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí dân sự là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh An đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008560 ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Lấp Vò.

Quỹ tín dụng nhân dân LA không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân LA số tiền tạm ứng án phí mà Quỹ tín dụng nhân dân LA đã nộp là 1.270.000đ (Một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0008721 ngày 06/4/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
  - TAND Tỉnh;
  - VKSND H.Lấp Vò;
  - CCTHADS H.Lấp Vò;
  - UBND xã LA, H.Lấp Vò;
- (GCNKH, số 11/2013 ngày 21/02/2013)
- Lưu: VP- HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Văn Nội**